

Số: *17* /2015/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày *11* tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định mức chi trả nhuận bút trong lĩnh vực báo chí công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, đặc san, bản tin của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Hà Giang quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKHĐT-BTTTT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định mức chi trả nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, đặc san, bản tin của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Hà Giang quản lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2549/2012/QĐ-UBND ngày 22/11/2012 của UBND tỉnh Hà Giang về việc quy định mức chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng Quỹ nhuận bút đối với tác phẩm báo chí, phát thanh, truyền hình; Công thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, bản tin của cơ quan thuộc tỉnh quản lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các các sở, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan báo chí và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư Pháp;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, TH, VX. *DM*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đàm Văn Bông

QUY ĐỊNH

**Mức chi trả nhuận bút trong lĩnh vực báo chí,
công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, đặc san, bản tin
của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Hà Giang quản lý**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 11/9/2015
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định mức chi trả nhuận bút trong lĩnh vực báo chí (gồm báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử), công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, đặc san, bản tin của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Hà Giang quản lý; Người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm báo chí, công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, đặc san, bản tin.

2. Các nội dung khác liên quan đến chế độ nhuận bút, thù lao không quy định trong Quyết định này được thực hiện theo quy định của Nghị định số 18/2014/NĐ-CP, ngày 14/3/2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản và các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, nhà báo, phóng viên, biên tập viên, cơ quan báo chí, công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, đặc san, bản tin của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên đến tác phẩm được sử dụng trên báo chí, công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, đặc san, bản tin thuộc tỉnh Hà Giang quản lý.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Đối tượng được hưởng nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm báo in, báo điện tử

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan báo chí sử dụng.

2. Lãnh đạo cơ quan báo chí, biên tập viên và những người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm báo chí được hưởng thù lao.

3. Người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm báo chí.

Điều 4. Nhuận bút đối với tác phẩm báo in, báo điện tử

1. Khung nhuận bút đối với tác phẩm báo in, báo điện tử, được quy định như sau:

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin Trả lời bạn đọc	5
2	Tranh	5
3	Ảnh	5
4	Chính luận	20
5	Phóng sự Ký (một kỳ) Bài phỏng vấn	20
6	Sáng tác văn học	20
7	Nghiên cứu	20
8	Trực tuyến Media	25

2. Mức nhuận bút chi trả cho tin, bài dưới dạng văn bản, ảnh số, âm thanh số, phim số được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (www.hagiang.gov.vn) được áp dụng như khung nhuận bút quy định đối với tác phẩm báo in, báo điện tử.

Điều 5. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm báo nói, báo hình

1. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được cơ quan báo nói, báo hình sử dụng.

2. Biên kịch, đạo diễn, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu) - đối với báo nói.

3. Biên kịch, đạo diễn, quay phim, người dựng phim, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu), họa sĩ - đối với báo hình.

4. Lãnh đạo cơ quan báo nói và báo hình, phát thanh viên, biên tập viên, diễn viên sân khấu, điện ảnh và các loại hình nghệ thuật khác, đạo diễn chương trình, người chỉ huy dàn dựng âm nhạc, người thiết kế ánh sáng, trợ lý nghệ thuật, đạo diễn và chuyên viên kỹ thuật âm thanh, quay phim kỹ xảo được hưởng thù lao.

Điều 6. Nhuận bút đối với tác phẩm báo nói, báo hình**Khung nhuận bút đối với tác phẩm báo nói, báo hình**

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin; Trả lời bạn đọc	5
2	Chính luận	20
3	Phóng sự; Ký (một kỳ); Bài phỏng vấn	20
4	Sáng tác văn học	20
5	Nghiên cứu, hướng dẫn khoa học giáo dục	20
6	Toạ đàm, giao lưu	15

Điều 7. Đối tượng được hưởng nhuận bút, thù lao đối với trang thông tin điện tử, đặc san, bản tin**1. Khung, hệ số nhuận bút**

Số TT	Thể loại	Hệ số tối đa áp dụng năm 2015 - 2016	Hệ số tối đa áp dụng từ năm 2017	Đơn vị tính
1	Bài viết ngắn	1,5	2	01 trang A4
2	Tin viết	1	1,5	1/2 trang A4
3	Bài dịch ngược	2	2,5	01 trang A4
4	Tin dịch ngược	1	1,5	1/2 trang A4
5	Bài dịch xuôi	1,5	2	01 trang A4
6	Tin dịch xuôi	1	1,5	1/2 trang A4
7	Phim, ảnh, ghi âm, tranh	1	1,5	01/ ảnh, tranh, ghi âm, đoạn phim
8	Bài viết tổng hợp, phỏng vấn, nghiên cứu, phân tích	2	2,5	01 trang A4
9	Trả lời chính sách, chế độ	1	1,5	1/2 trang A4
10	Tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian	2	2,5	01 trang A4

a) Phân loại tác phẩm được trả nhuận bút và thù lao cho người cung cấp

Tin tổng hợp: Tin tổng hợp, tóm tắt từ các thông tin, tin bài, tài liệu được đăng tải trên các thông tin đại chúng của các cơ quan đơn vị và tổ chức.

Tin viết: Phản ánh, tường thuật sự kiện; phân tích các báo cáo, văn bản quy phạm pháp luật mới; có sự so sánh đánh giá các sự kiện; sử dụng ngôn ngữ chuyên môn, ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu.

Bài viết: Có sự tổng hợp, so sánh, phát hiện vấn đề mới, sử dụng ngôn ngữ chuyên môn nhưng phải dễ đọc, dễ hiểu.

Tin, bài dịch xuôi: Dịch tổng thuật từ 1 hay nhiều nguồn tiếng Anh liên quan, có sự lựa chọn thông tin, tổng hợp, sắp xếp nội dung vấn đề.

Tin, bài dịch ngược: Dịch tổng thuật 1 hay nhiều nguồn tin tiếng Việt liên quan, có sự lựa chọn thông tin, tổng hợp, xâu chuỗi nội dung thông tin.

Đối với các loại ảnh: Là ảnh chụp có chất lượng, minh họa rõ nét cho tin bài.

Bài phỏng vấn: Chủ đề bài phỏng vấn đề cập đến vấn đề xã hội đang quan tâm, nội dung câu hỏi và câu trả lời phỏng vấn ngắn gọn, rõ ràng; thể hiện quan điểm chính thống, nhất quán của cơ quan nhà nước về vấn đề được phỏng vấn.

b) Tùy theo chất lượng của từng thể loại, độ phức tạp, khó khăn, Trường Ban biên tập đề xuất Thủ trưởng đơn vị quyết định, mức tối đa không quá hệ số tại Quy định này.

c) Về đơn vị độ dài tin

Một trang A4 có số từ tương đương với 500 từ, chữ thường, cỡ chữ 13.

Một bài, tin có 200 từ đến dưới 300 từ thì được tính thành 1/2 (nửa) trang A4.

Một bài, tin có 300 từ đến dưới 500 từ thì được tính thành 1 (một) trang A4.

Tin viết, trả lời bạn đọc, tin dịch xuôi và tin dịch ngược được tính theo 1/2 (nửa trang) A4.

2. Tác phẩm là bài viết, tin viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài được trả bằng 150% tổng nhuận bút của tác phẩm viết bằng tiếng Việt.

3. Đối với tác phẩm viết thông qua hình thức phỏng vấn (bài phỏng vấn) thì tỷ lệ hưởng nhuận bút giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn do hai bên tự thỏa thuận.

4. Đối với tác phẩm thuộc quyền sở hữu của đồng tác giả hoặc đồng chủ sở hữu tác phẩm thì tỷ lệ hưởng nhuận bút giữa những người là đồng tác giả hoặc đồng chủ sở hữu tác phẩm do tự thỏa thuận.

5. Định mức đối với tin, bài dịch tại mục 3, 4, 5, 6 Khoản 1 Điều 7 chỉ được áp dụng trong trường hợp cần thiết khi các trang web phải thuê phiên dịch từ bên ngoài, không áp dụng cho phiên dịch là cán bộ của các trang web của tỉnh.

6. Tiền nhuận bút, thù lao được tính theo hệ số quy định tại Khoản 1 Điều 7 được phân bổ như sau:

- a) Tác giả, chủ sở hữu tác phẩm được hưởng 80% tiền nhuận bút, thù lao.
- b) Duyệt tác phẩm được hưởng 15% tiền nhuận bút, thù lao đối với trường hợp kiêm nhiệm.
- c) Cập nhật tác phẩm lên trang web được hưởng 5% tiền nhuận bút, thù lao đối với trường hợp kiêm nhiệm.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Quản lý và chi trả nhuận bút, thù lao

1. Căn cứ tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, thủ trưởng các cơ quan báo chí, công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, đặc san, bản tin xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ nhuận bút để trả nhuận bút, thù lao cho tác giả, chủ sở hữu tác phẩm của từng thể loại tin, bài, thông tin theo hệ số khung nhuận bút, thù lao, nhưng không vượt quá mức hệ số nhuận bút tối đa quy định tại Quyết định này.

2. Căn cứ số lượng, chất lượng tác phẩm của tác giả, chủ sở hữu tác phẩm, các cơ quan báo chí, công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, đặc san, bản tin quyết định chi trả mức nhuận bút theo Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ nhuận bút, thù lao của cơ quan, đơn vị ban hành.

Điều 9. Giao cho Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, đánh giá việc chi trả chế độ nhuận bút của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đàm Văn Bông